TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **671**/2023/HS-PT
Ngày: 18-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: Ông **Trần Nam Hà**

Ông **Đinh Quốc Trí**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 447/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Thị N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận HĐ, HN.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

BÙI THỊ N, sinh ngày 02/4/1966 tại TB; ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn VM, xã TP, huyện NR, tỉnh BK; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có chồng Nguyễn Sách X và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị N làm nhân viên trông coi, quản lý, dọn dẹp phòng tại nhà nghỉ Yên Bình 2 ở khu dịch vụ 01 LK 48, Tổ 3, phường YN, quận HĐ, TP.HN do chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972, trú tại: Tổ 3, phường YN, quận HĐ, HN đứng tên trong giấy phép kinh doanh, anh Lê Đình Tùng, sinh năm 1992 (là con trai bà Lan) là người quản lý nhà nghỉ.

Do nhu cầu cần tiền tiêu xài cá nhân nên Bùi Thị N đã nảy sinh việc sử dụng nhà nghỉ Yên Bình 2 để phục vụ cho hoạt động mua bán dâm để có thêm thu nhập. Bùi Thị N quen biết hai gái bán dâm là Hoàng Thị A, sinh năm 1995, trú tại khu QT, xã CK, huyện PT, tỉnh PT và Nguyễn Thị B (tên khác là Hoa), sinh năm 1992, trú tại thôn PV, xã HP, huyện HT, tỉnh TH. N thỏa thuận với Ánh và B về việc khi có khách đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ Yên Bình 2, nếu khách có nhu cầu mua dâm thì N sẽ gọi Ánh và B đến bán dâm cho khách, Ánh và B đồng ý. N và hai gái bán dâm thỏa thuận tiền bán dâm thu của khách là 400.000 đồng/người/lượt, Ánh và B được 300.000 đồng, N được 100.000 đồng, khi khách đến nhà nghỉ có nhu cầu mua dâm thì N là người trực tiếp thỏa thuận tiền bán dâm với khách, còn Ánh và B là người thu tiền của khách khi bán dâm, sau khi bán dâm xong Ánh và B chia tiền cho N.

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 11/12/2022, khi N đang trông coi nhà nghỉ thì Phạm Văn T sinh năm 1987, trú tại đội 3, thôn LX, xã LT, huyện MĐ, thành phố HN và Nguyễn Duy T, sinh năm1987, trú tại xóm C, thôn TK, xã TT, huyện TT, thành phố HN đến thuê phòng. Tại đây, T nói *"Cho cháu thuê hai phòng, gọi cho hai em"* (ý T bảo N gọi cho hai gái bán dâm đến để mua dâm), N hiểu ý và trả lời *"cứ lấy phòng đi, cô gọi cho"*, đồng thời đưa cho T 02 chìa khoá của phòng 401 và 402, rồi sử dụng điện thoại liên hệ cho Hoàng Thị A và Nguyễn Thị B để Ánh và B đến bán dâm cho khách, Ánh và B đồng ý. Sau đó, N đi trực tiếp lên phòng 401 gặp T, N nói: *"500.000 đồng/1 người/1 lượt là gái xuống trả tiền phòng"* (ý N nói tiền mua dâm là 500.000 đồng/1 người/lượt bao gồm cả tiền phòng), T

đồng ý. Khoảng 20 phút sau, B và Ánh đến, N bảo B lên phòng 401, Ánh lên phòng 402 để bán dâm cho T và Th, đồng thời bảo Ánh và B thu của T và Th mỗi người 500.000 đồng (trong đó 400.000 đồng tiền bán dâm, 100.000 đồng tiền nhà nghỉ). Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày, trong khi B và T đang ở tại phòng 401, Ánh và Th ở tại phòng 402 của nhà nghỉ Yên Bình 2 chuẩn bị thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị thì bị tổ công tác Công an quận HĐ đến kiểm tra hành chính phát hiện.

Cùng ngày 11/12/2022, Bùi Thị N đến Công an quận HĐ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ:

- 01 (một) chiếc bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) bao cao su chưa qua sử dụng; số tiền 1.000.000 đồng (tiền mua dâm do T và Th giao nộp), thu giữ khi kiểm tra hành chính;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Redmi Note 11, màu xanh trắng, lắp sim số 0388373547 (do Bùi Thị N giao nộp).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận HĐ đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị N phạm tội *"Chứa mại dâm"*.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 11/12/2022 đến ngày 20/12/2022). Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/5/2023 bị cáo Bùi Thị N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Thị N thay đổi nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo tuổi đã cao phải đi làm thuê nuôi chồng bị tai biến, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân bị nhiều bệnh tật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị N 15 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thị N đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thị N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 11/12/2022, tại Nhà nghỉ Yên Bình 2, địa chỉ ở khu dịch vụ 01 LK 48, Tổ 3, phường YN, quận HĐ, HN do Bùi Thị N trông coi, quản lý đã thực hiện hành vi cho Hoàng Thị A bán dâm cho Nguyễn Duy Th tại phòng 402, Nguyễn Thị B bán dâm cho Phạm Văn T tại phòng 401 của nhà nghỉ nhằm mục đích để kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Thị N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội *"Chứa mại dâm"* theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; xem xét tình tiết giảm nhẹ như nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi vụ án bị phát hiện bị cáo đã ra cơ quan đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình song tại phiên tòa sơ

thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị N 18 tháng tù về tội *"Chứa mại dâm"* là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị N, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi Thị N 12** *(Mười hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày **11/12/2022** đến ngày **20/12/2022**) về tội *"Chứa mại dâm"*.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Thị N 10.000.000 đồng.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Thị N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP HN;*
- *Tòa án nhân dân quận HĐ;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận HĐ;*
- *Công an quận HĐ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh